**Trường THCS Trần Cao Vân Họ và tên giáo viên**

**Tổ: Toán, Tin, Công nghệ Nguyễn Nhật Đoan**

**NS: 04/12/2024; ND: 09/12/2024**

**TIẾT 27 BÀI 3: LÀM TRÒN SỐ VÀ ƯỚC LƯỢNG KẾT QUẢ (tt)**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức:** Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Nhận biết được ý nghĩa của việc ước lượng và làm tròn số

- Thực hiện được làm tròn số thập phân

- Thực hiện được ước lượng và làm tròn số căn cứ vào độ chính xác cho trước.

- Biết sử dụng máy tính cầm tay để ước lượng và làm tròn số

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:** - Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá. Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.

**\* Năng lực riêng:** Mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học. Nghe hiểu, đọc hiểu và ghi nhớ được các thông tin liên quan đến làm tròn số thực. Sử dụng được máy tính cầm tay để ước lượng và làm tròn số.

**3. Phẩm chất:** Cóý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm. Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV. Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ; biết tích hợp toán học và cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU SỐ**

**1. GV:** SGK, SGV, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT, PBT, đồ dùng học tập.

**2. HS**: SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

**3. Học liệu số:** Powerpoint trình chiếu các slide bài giảng(nếu có tivi sử dụng).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Tiết 27 BÀI 3: LÀM TRÒN SỐ VÀ ƯỚC LƯỢNG KẾT QUẢ (tt)**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:** HS có cơ hội thảo luận về các câu trắc nghiệm. Gợi tâm thế, tạo hứng thú học tập, gợi động cơ nội dung bài học.

**b) Nội dung:** HS thực hiện trả lời các câu hỏi dưới sự dẫn dắt, các yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS trả lời được câu hỏi.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** - GV chiếu slide câu hỏi trắc nghiệm Làm tròn các số sau đây đến hàng phần nghìn:**Câu 1.**1. 2.82;
2. 2.828;

C. 2.8284;D. Tất cả đáp án trên đều đúng.**Câu 2.** 12,(91)=12,919191....1. 12,91
2. 12,919
3. 12,92

**Câu 3** Cho biết số a= = 2,23606... A. 2,23;B. 2,236;C. 2,2361;**Câu 4.** Cho biết số b= 6 547,12 Làm tròn số b đến hàng trăm:A. 6547;B. 6548;C. 6500;**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm đôi giải, dự đoán kết quả. **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS,  | **Câu 1.** **Đáp án đúng là: B. 2,828****Câu 2.**  **Đáp án đúng là: B.12,919****Câu 3.**  **Đáp án đúng là: B.2.236****Câu 4.**  **Đáp án đúng là: C.6500** |

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 3: Ước lượng các phép tính**

**a) Mục tiêu:** HS biết xây dựng trục số thực thông qua việc biểu diễn một số vô tỉ trên trục số. Biết biểu diễn số thực trên trục số để rèn luyện kĩ năng theo yêu cầu cần đạt.

**b) Nội dung:** HS quan sát SGK và thực hiện các yêu cầu của GV để tìm hiểu kiến thức về trục số thực và biểu diễn số thực trên trục số

**c) Sản phẩm:** HS thực hiện được các bài tập **Thực hành 3**, **Vận dụng 2** và các bài tập liên quan biểu diễn số thực trên trục số.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV dẫn dắt, đặt câu hỏi: + "*Quan sát* ***Vận dụng 3,*** *không ấn máy tính, em có thể ước lượng kết quả của phép tính 32 . 2,54 trong khoảng bao nhiêu không? Chúng ta sẽ tìm hiểu trong mục* ***3. Ước lượng các phép tính****".* + " *Ta có thể áp dụng quy tắc làm tròn số để ước lượng kết quả các phép tính. Để từ đó ta có thể dễ dàng phát hiện ra những đáp số không hợp lí, đặc biệt là những sai sót do bấm nhầm nút khi sử dụng máy tính cầm tay."*- GV cho HS đọc hiểu, tìm hiểu đề *Ví dụ 4.* GV hướng dẫn HS cách ước lượng kết quả của phép nhân 7148 . 593 như SGK.- GV mời một vài HS trả lời cầu hỏi đầu mục: *"Quan sát* ***Vận dụng 3,*** *không ấn máy tính, em có thể ước lượng kết quả của phép tính 32 . 2,54 trong khoảng bao nhiêu không?"*+ GV gợi ý: $≈$ 30.3= 90 $⇒$ Ở đây ta thấy tích phải tìm xấp xỉ 90, mà tích đúng là: 32.2,54(cm) = 81,28(cm)- GV cho HS thảo luận nhóm đôi thực hiện **Thực hành 3** để rèn luyện kĩ năng ước lượng kết quả.- GV yêu cầu HS vận dụng kiến thức ước lượng, hoạt động cặp đôi bàn luận ý kiến về **Vận dụng 4**.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** - HS chú ý lắng nghe, thực hiện hoàn thành các yêu cầu dưới sự dẫn dắt của GV; hoạt động cặp đôi, thảo luận, trao đổi ý kiến, sửa sai cho nhau.- GV: giảng, dẫn dắt, gợi ý.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** - HS giơ tay phát biểu, trả lời, trình bày tại chỗ.- Lớp nhận xét, GV đánh giá. **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV tổng kết, cho HS nhắc lại cách ước lượng các phép tính khi thực hiện các phép tính để kiểm tra nhanh kết quả.  | **3. Ước lượng các phép tính:****Thực hành 3:**a) 6121.99 $≈$ 6000.100 = 600000b) 922,11.59,38 $≈ $900.60= 54 000c) (−551).8314 $≈$ (−600).8000 = −480000**Vận dụng 4.**$\sqrt{10}$+ $10\sqrt{2}$ $≈$ 3 + 14 = 17 < 27,304 |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** HS củng cố kiến thức về ước lượng và làm tròn số thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS thực hiện giải các bài tập GV yêu cầu để củng cố kiến

**c) Sản phẩm học tập:** HS giải được các bài tập GV giao và các bài tập tương tự.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV tổ chức cho HS hoàn thành cá nhân **BT4 ; BT5 ; BT6** (SGK – tr42)**.**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, có thể hoàn thành cá nhân, thảo luận nhóm đôi, thảo luận nhóm 4 hoàn thành các bài tập GV yêu cầu vào vở.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Mỗi BT GV mời đại diện một vài HS trình bày bảng. Lớp chú ý theo dõi nhận xét bài các bạn trên bảng.

**Kết quả:**

**Bài 4.**

Dân số của Việt Nam tính đến ngày 20/01/2021 là 97 800 744 người $≈$ 98 000 000 người (làm tròn đến hàng triệu).

**Bài 5.**

Tính chung 9 tháng đầu năm 2019, tổng lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam đạt 12 870 506 lượt khách $≈$ 12 870 500 (người  (làm tròn đến hàng trăm).

**Bài 6.**

Độ dài đường chéo bằng của màn hình 48 inch là:

48. 2,54 =  121,92 (cm) $≈$ 121,9 (cm) (làm tròn đến hàng phần mười)

Vạy độ dài đường chéo màn hình $≈$ 121,9 cm.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các bạn ra kết quả chính xác.

- GV chú ý cho HS các lỗi sai hay mắc phải khi thực hiện các bài tập liên quan đến số thực.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để nắm vững kiến thức, thấy sự gần gũi toán học trong cuộc sống, vận dụng kiến thức vào thực tế, rèn luyện tư duy toán học qua việc giải quyết vấn đề toán học

**b) Nội dung:** HS thảo luận, tham gia trò chơi củng cố kiến thức về số thực.

**c) Sản phẩm:** HS biết cách vận dụng các kiến thức về số thực hoàn thành trò chơi trắc nghiệm.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Câu 1. Làm tròn số 12,3564 đến hàng phần trăm

1. 12,35 B. 12,36 C. 12,356. D. 12,4.

Câu 2. Dân số thế giới tính đến 11/02/2020 là 7 762 912 358 người. Em hãy làm tròn dân số thế giới đến hàng trăm nghìn?

A. 7 762 9. B. 7 763 000 000. C. 7 762 900 000. D. 7 762 912 400.

**Bài tập tự luận (Học sinh về nhà tự làm):** Ước lượng kết quả của các phép tính sau:

a) 11,189 + 23,511

b) 91,131 – 9,868

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm hoàn thành yêu cầu.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Với mỗi câu hỏi, HS giơ tay phát biểu, trả lời câu hỏi. Lớp chú ý nhận xét, chỉnh sửa.

**Kết quả:**

**Bài 4.**

**Đáp án đúng là: B.12,36**

**Bài 5.**

**Đáp án đúng là: C. 7 762 900 000.**

 **Bài 6.**

Độ dài đường chéo bằng của màn hình 48 inch là:

48. 2,54 =  121,92 (cm) $≈$ 121,9 (cm) (làm tròn đến hàng phần mười)

Vậy độ dài đường chéo màn hình $≈$ 121,9 cm.

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức và lưu ý thái độ tích cực, khi tham gia trò chơi và lưu ý lại một lần nữa các lỗi sai hay mắc phải cho lớp.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ kiến thức đã học trong bài.

- Hoàn thành các bài tập trong SBT.

- Chuẩn bị bài mới “ **Bài 4. Hoạt động thực hành trải nghiệm.**”.